

Số: 214/TCT-TCKT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

V/v : giải trình ý kiến ngoại trừ, chênh lệch
trên BCTC hợp nhất năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP**
2. Mã chứng khoán: **LLM**

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Trong đó quy định: Công ty phải giải trình nguyên nhân khi xảy ra trường hợp:

+ *Kiểm toán không chấp nhận toàn phần báo cáo tài chính, công ty đại chúng phải công bố báo cáo tài chính năm, báo cáo kiểm toán kèm theo văn bản giải trình của công ty;*

+ *Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;*

+ *Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.*

Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP giải trình các nguyên nhân dẫn đến ý kiến ngoại trừ, chênh lệch lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm trước và chênh lệch so với báo cáo trước kiểm toán trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 như sau:

1. Kiểm toán không chấp nhận ý kiến toàn phần

1.1 Các vấn đề ảnh hưởng báo cáo tài chính hợp nhất phát sinh tại các Công ty con

Các khoản công nợ phải thu và dự phòng phải thu khó đòi

Tại ngày 31/12/2022 tại các công ty con của Tổng Công ty bao gồm: Công ty Cổ phần Cơ khí Lắp máy, Công ty Cổ phần Lilama 5 và Công ty Cổ phần Lilama 7 ghi nhận một số khoản phải thu quá hạn thanh toán với tổng giá trị là 50,84 tỷ đồng. Tuy nhiên, chúng tôi chưa thu thập được các bằng chứng kiểm toán về đánh giá của Ban Tổng Giám đốc cũng như các tài liệu khác có liên quan về khả năng thu hồi các khoản phải thu này. Do đó, chúng tôi không thể xác định được những điều chỉnh cần thiết (nếu có) đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng Công ty.

Hàng tồn kho

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết, tuy nhiên không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán để khẳng định được tính chính xác và tồn thất (nếu có) của chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại các công ty con của Tổng Công ty, bao gồm: Công ty Cổ phần Cơ khí Lắp máy, Công ty Cổ phần Lilama 5 và Công ty Cổ phần Lilama 7 với tổng số tiền tại thời điểm 31/12/2022 là 311,45 tỷ đồng. Do đó,

chúng tôi chưa xác định được các điều chỉnh cần thiết liên quan đến khoản mục "Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang" cũng như những ảnh hưởng (nếu có) đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng Công ty.

Một số vấn đề khác

Tại ngày 01/01/2022 và 31/12/2022 Công ty con của Tổng Công ty - Công ty Cổ phần Lilama 5 đang phản ánh chi phí phải trả lãi vay với số tiền lần lượt 60,65 tỷ đồng và 74,01 tỷ đồng, trong đó, chi phí lãi vay trong năm 2022 là 13,41 tỷ đồng. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể thu thập được các bằng chứng thích hợp để làm cơ sở xác định tính chính xác và đầy đủ của chi phí lãi vay ghi nhận trong năm nay và các năm trước của Công ty con này. Do đó, chúng tôi không thể đánh giá được các ảnh hưởng (nếu có) liên quan đến khoản mục "Chi phí phải trả ngắn hạn" tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022 và chỉ tiêu "Chi phí tài chính" trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng Công ty. Mặt khác, tại Công ty con này, chúng tôi chưa thu thập được xác nhận khoản vay tại ngày 01/01/2022 và tại ngày 31/12/2022 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bim Sơn với cùng số tiền là 183,38 tỷ đồng. Bằng các thủ tục kiểm toán đã thực hiện, chúng tôi không thể đánh giá được sự phù hợp của số dư các khoản mục nêu trên trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 01/01/2022 và ngày 31/12/2022 cũng như ảnh hưởng của các vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty.

Chúng tôi không thể đánh giá được sự phù hợp của số dư các khoản mục phải thu và phải trả tại thời điểm 31/12/2022 tại Công ty con- Công ty Cổ phần Lilama 7 với số tiền lần lượt là 18,49 tỷ đồng và 3,49 tỷ đồng cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty.

Tại Công ty con - Công ty Cổ phần Lilama 7 đang trình bày trên khoản mục "chi phí trả trước dài hạn" tại ngày 01/01/2022 và 31/12/2022 với số tiền lần lượt là 12,67 tỷ đồng và 11,12 tỷ đồng. Bằng các thủ tục kiểm toán đã thực hiện, chúng tôi vẫn không thể đánh giá được sự phù hợp của số liệu nêu trên đến Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 01/01/2022 và 31/12/2022 cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng Công ty;

1.2 Các vấn đề ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất phát sinh tại các Công ty liên kết

Tổng Công ty đang trình bày báo cáo tài chính của các Công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ sở hữu như trình bày tại Thuyết minh số 2.9 - Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất. Tuy nhiên, các Báo cáo tài chính năm 2022 được Tổng Công ty sử dụng để hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu bao gồm Công ty Cổ phần Lilama 45-1, Công ty Cổ phần Lilama 45-3, Công ty Cổ phần Lilama 69-1, Công ty Cổ phần Lilama 69-3 và Công ty Cổ phần Bất động sản Lilama chưa xử lý các vấn đề kiểm toán viên đơn vị thành viên ngoại trừ trên Báo cáo tài chính tại các đơn vị này. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về các số liệu và các vấn đề ngoại trừ trên báo cáo tài chính của các đơn vị nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định được những điều chỉnh cần thiết (nếu có) đối với khoản mục "Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết" (Mã số 252 trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất) tại ngày 31/12/2022 và Chỉ tiêu "Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết" (Mã số 24 trên Báo cáo Kết quả Hoạt động kinh doanh Hợp nhất) năm 2022 của Tổng Công ty.

Nguyên nhân ý kiến ngoại trừ:

1.1 Về vấn đề ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất phát sinh tại công ty con

Đối với ý kiến về các khoản công nợ phải thu và dự phòng phải thu khó đòi: Tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2022, các công ty con của Tổng Công ty (Công ty Lilama 5, Lilama 7 và Cơ khí Lắp máy Lilama) đã chủ động lập biên bản đối chiếu công nợ đầy đủ với các khách nợ để đảm bảo tính hiện hữu và quyền đòi nợ hợp pháp với các khoản nợ phải thu. Tuy nhiên, tính đến thời điểm phát hành báo cáo tài chính kiểm toán, các đơn vị nêu trên chưa cung cấp được văn bản đối chiếu công nợ các khoản phải thu với các khách nợ cho các kiểm toán viên của kiểm toán AASC. Cùng với đó, do tình hình kinh tế khó khăn chung dẫn đến một số khách hàng chưa thể thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các khoản công nợ. Tuy nhiên, theo đánh giá của Ban lãnh đạo các Công ty con, khoản công nợ quá hạn này vẫn có khả năng thu hồi được và Công ty chưa thực hiện việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi.

Đối với ý kiến ngoại trừ về hàng tồn kho: LILAMA có 03 Công ty con (công ty LILAMA 5, LILAMA 7 và Cơ khí Lắp máy LILAMA) là các đơn vị có lợi ích công chúng. Tại kỳ họp ĐHCĐ thường niên năm 2022 của các Công ty con kể trên, ĐHCĐ đã lựa chọn và thông qua danh sách các công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của công ty. Tuy nhiên, tháng 11/2022, sau khi đối chiếu lại với quy định của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các công ty kiểm toán trong danh sách được ĐHCĐ phê duyệt không được chấp thuận đủ điều kiện để thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023 / (hoặc) công ty kiểm toán từ chối thực hiện kiểm toán (do không bố trí được nhân sự/thời gian phù hợp để thực hiện cuộc kiểm toán). Điều này khiến cho các công ty Lilama 5, Lilama 7 và Cơ khí Lắp máy Lilama phải lựa chọn đơn vị kiểm toán khác. Việc tìm kiếm, thương thảo và bổ nhiệm kiểm toán diễn ra sau thời điểm kết thúc năm tài chính 31/12/2022 (thời điểm thực hiện kiểm kê) khiến đơn vị kiểm toán AASC không thể tham gia chứng kiến kiểm kê khoản mục hàng tồn kho của các Công ty con. Bên cạnh đó, các Công ty trên cũng chưa cung cấp được các tài liệu chứng minh lợi ích có thể thu được từ khoản hàng tồn kho hoặc các tổn thất (nếu có) của khoản mục Chi phí Sản xuất kinh doanh dở dang.

Đối với các vấn đề khác:

Đối với khoản chi phí tài chính và chi phí phải trả của Công ty Lilama 5: Tại thời điểm 31/12/2022, Lilama 5 đã có các khoản vay ngân hàng quá hạn, tuy nhiên, công ty và các ngân hàng chưa đối chiếu, xác nhận các khoản lãi vay, lãi phạt chậm trả đối với các khoản vay đã quá hạn. Do đó, đơn vị kiểm toán cho ý kiến về khoản vay này cũng như chi phí tài chính phát sinh liên quan đến khoản vay này. Trong thời gian tới, Công ty Lilama 5 sẽ làm việc lại với ngân hàng để xác nhận chi phí lãi vay phải trả đối với các khoản vay này.

Đối với các khoản chi phí trả trước của Công ty Lilama 7: Đây là các công cụ dụng cụ, chi phí dài hạn, tuy nhiên, Công ty chưa kiểm kê, đánh giá chính xác để xác định phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh. Trong thời gian tới, Lilama 7 sẽ tiến hành kiểm tra, đối chiếu và xác định tổn thất (nếu có) để phản ánh đầy đủ chi phí vào kết quả sản xuất kinh doanh.

1.2 Về các vấn đề ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất phát sinh tại công ty liên kết

Căn cứ theo ý kiến kiểm toán trên báo cáo tài chính năm 2022 của các Công ty liên kết bao gồm: Lilama 45.1, Lilama 45.3, Lilama 69-1, Lilama 69-3 và Công ty CP Bất động sản LILAMA, các kiểm toán viên của công ty kiểm toán đều đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Mặt khác, các kiểm toán viên của công ty kiểm toán AASC (kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất LILAMA) không thể thu thập đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để xác định được ảnh hưởng (nếu có) liên quan đến khoản mục “Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết” và khoản mục “Lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết” và đưa ra ý kiến ngoại trừ đối với vấn đề này.

2. Nguyên nhân lợi nhuận chênh lệch 10% so với cùng kỳ năm trước

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của LILAMA năm 2021 là âm 19,4 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của LILAMA năm 2020 là âm 54,2 tỷ đồng.

Nguyên nhân:

Trong những năm vừa qua, thị trường xây lắp gặp nhiều khó khăn, đầu tư công đình hoãn, giãn tiến độ, dẫn đến doanh thu của toàn LILAMA sụt giảm mạnh. Trong khi đó, vốn điều lệ của các đơn vị LILAMA nhỏ, vốn sản xuất kinh doanh thường bị chiếm dụng lâu dài (tiền giữ lại chờ quyết toán, chờ bảo hành, chưa có cơ chế bảo lãnh thanh toán của chủ đầu tư...), nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh phụ thuộc chủ yếu vào vốn vay ngân hàng, vì vậy, nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chưa đủ trang trải nợ gốc, lãi vay, tiền lương để duy trì lực lượng lao động nòng cốt và các chi phí cố định khác. Cùng với đó, đại dịch covid-19, giá cả đầu vào tăng cao (bao gồm vật tư, nhân công...), cạnh tranh ngày càng gay gắt, công nợ tồn đọng lớn, khó thu hồi đã ảnh hưởng nặng nề đến tình hình sản xuất kinh doanh của toàn LILAMA, khiến cho kết quả sản xuất kinh doanh của LILAMA xảy ra thua lỗ.

3. Nguyên nhân lợi nhuận chênh lệch 5% so với báo cáo trước kiểm toán

Lợi nhuận sau thuế của LILAMA trước kiểm toán là âm 16,4 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế của LILAMA sau kiểm toán là âm 54,2 tỷ đồng.

Nguyên nhân: do số liệu báo cáo tài chính của các công ty liên kết sau kiểm toán phát sinh lỗ thêm, dẫn đến phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết tăng từ 29 tỷ (trước kiểm toán) lên thành 54 tỷ đồng. Bên cạnh đó, lợi nhuận của công ty mẹ cũng có giảm (do trích lập dự phòng, trích lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư...). Đây là các yếu tố chính khiến lợi nhuận sau kiểm toán giảm so với trước kiểm toán.

Trên đây là giải trình của LILAMA về ý kiến ngoại trừ và chênh lệch lợi nhuận sau thuế, LILAMA cam kết các nội dung giải trình trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung giải trình.

Trân trọng!

Người được ủy quyền công bố thông tin

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (b/cáo);
- Lưu: TCKT; VTLT.



Tô Phi Sơn